

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Căn cứ Khoản 2 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39; Khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự tại Tòa án.

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 122/2021/TLST- VHNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu:

Chị Đỗ Ngọc Thúy L – sinh năm 1977

HKTT và hiện ở: X, phường Y, quận Đống Đa, Hà Nội.

Anh Vũ Kim N – sinh năm 1975

HKTT và hiện ở: Số A ngõ B, phường C, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Ngọc Thúy L và anh Vũ Kim N cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên xác nhận có một con chung: Vũ Ngọc A – sinh ngày 02/8/2003, sức khỏe bình thường, hiện đang ở với chị L.

Hai bên thỏa thuận giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh N cho đến khi chị L có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: chị tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Đỗ Ngọc Thúy L và anh Vũ Kim N

- *Về con chung*: Hai bên xác nhận có một con chung: Vũ Ngọc A – sinh ngày 02/8/2003.

Giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung kể từ tháng 3/2021 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh N cho đến khi chị L có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ*: Hai bên xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Ngọc Thúy L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí thuận tình ly hôn được trừ vào số tiền lệ phí ly hôn đã nộp theo biên lai số AA 4044 ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát, Thi hành án ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND phường Kim Liên,
quận Đống Đa, TP Hà Nội
(QĐ số 43/10.4.2003)

THẨM PHÁN

Lại Nguyệt Ánh